

Số: ~~1372~~/BC-ĐHYDCT

Cần Thơ, ngày 25 tháng 10 năm 2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI HỌC
VỀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CƠ SỞ VẬT CHẤT
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ
NĂM HỌC 2017 – 2018**

Công tác khảo sát sự hài lòng của người học về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ được thực hiện theo kế hoạch số 1065/KH-ĐHYDCT ngày 28/8/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

1. Mục đích thực hiện

1.1 Đối với Nhà trường

- Nhằm lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất của Trường;

- Kết quả khảo sát sẽ giúp Nhà trường, các phòng, trung tâm, Khoa/bộ môn và các đơn vị hỗ trợ đào tạo thu thập đúng và đủ thông tin phản hồi nhằm góp phần cải tiến và nâng cao chất lượng phục vụ các hoạt động đào tạo trong Nhà Trường.

1.2 Đối với người học

- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học với quyền lợi và nghĩa vụ trong học tập và rèn luyện của bản thân;

- Tạo điều kiện để người học được phản ánh tâm tư, nguyện vọng và được thể hiện chính kiến của mình về mức độ đáp ứng của cơ sở vật chất, thái độ phục vụ của nhân viên phòng ban và các hoạt động của Trường.

2. Tổ chức khảo sát

2.1 Đối tượng khảo sát

5546 sinh viên các ngành khóa K39, K40, K41, K42, K43 (hệ chính quy), ngành K29, K30, K31 (hệ tập trung 4 năm)

2.2 Nội dung và công cụ khảo sát

- Các mẫu phiếu khảo sát được xây dựng trên cơ sở tham khảo quy định về tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục tại Thông tư 12/2017/BGDĐT và tiêu chuẩn chất lượng chương

trình đào tạo tại Thông tư 04/2016/BGDĐT. Nội dung khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất của Trường (phụ lục 1), cụ thể:

- + Đánh giá mức độ đáp ứng phòng học, giảng đường, phòng thực tập
- + Đánh giá mức độ đáp ứng hệ thống công nghệ thông tin
- + Đánh giá mức độ đáp ứng cơ sở vật chất các dịch vụ

Các nội dung được đánh giá theo 5 mức độ:

0. Không hài lòng 1. Hài lòng ít 2. Tạm chấp nhận 3. Hài lòng 4. Rất hài lòng

Hoặc

0. Không đồng ý 1. Đồng ý một phần nhỏ 2. Tạm chấp nhận 3. đồng ý 4. Rất đồng ý

Ngoài ra còn một số câu hỏi mở khác để người học đóng góp thêm các ý kiến về cơ sở vật chất của Trường

2.3 Phương pháp, hình thức khảo sát, thời gian khảo sát

- Khảo sát trực tuyến trên hệ thống quản lý đào tạo. Sinh viên sau khi đã cho phản hồi đầy đủ trên các bộ câu hỏi trực tuyến sẽ nộp bài thu hoạch về các nội dung trong tuần sinh hoạt công dân - HSSV;

- Thời gian: Đợt 1: từ 04/9/2018 đến 08/9/2018

Đợt 2: từ 10/9/2018 đến 15/9/2018

- Số liệu khảo sát được xuất ra từ hệ thống quản lý đào tạo qua phần mềm văn phòng xử lý số liệu, được tổng hợp, phân tích, thống kê mô tả.

3. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

3.1 Đặc điểm mẫu khảo sát

Khảo sát được ý kiến của 5546 sinh viên (tỉ lệ 89.29%) (bảng 1);

Bảng 1. Số lượng và tỉ lệ sinh viên tham gia khảo sát

TT	Ngành/khóa	Số lượng của ngành/khóa	SL sinh viên trả lời khảo sát	Tỷ lệ khảo sát (%)
1	Y Đa khoa	4,164	3.884	93.28%
2	Y học cổ truyền	524	433	82.63%
3	Xét nghiệm y học	174	129	74.14%
4	Răng hàm mặt	331	281	84.89%
5	Dược học	345	283	82.03%
6	Điều dưỡng đa khoa	154	115	74.68%
7	Y học dự phòng	465	385	82.80%
8	Y tế công cộng	54	36	66.67%
	Tổng	6,211	5.546	89.29%

3.2 Kết quả khảo sát

Điểm trung bình chung của kết quả đánh giá người học về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất của Trường là 78,66

Điểm trung bình chung của kết quả của đánh giá mức độ đáp ứng phòng học, giảng đường, phòng thực tập là 79,1. Các nội dung được đánh giá tốt là “Các phòng học được đảm bảo về an toàn cháy nổ.”, “Nhân viên tổ giảng đường có thái độ phục vụ phù hợp.”, “Phòng học đảm bảo yêu cầu về ánh sáng.”. Các nội dung cần được xem xét, cải tiến là: “Phòng học đảm bảo yêu cầu về độ thông thoáng.”, “Phòng học đảm bảo yêu cầu về tầm nhìn”, “Phòng học đảm bảo yêu cầu về chỗ ngồi”, “Các phương tiện giảng dạy được sửa chữa kịp thời, bổ sung mới khi hỏng hóc” (bảng 2)

Bảng 2. Đánh giá mức độ đáp ứng phòng học, giảng đường, phòng thực tập

Nội dung	Mức độ thường xuyên					Trung bình
	4	3	2	1	0	
1 Âm thanh trong phòng học đảm bảo phù hợp.	23.30	57.45	16.14	2.27	0.85	80.06
2 Các phòng học được đảm bảo về an toàn cháy nổ.	26.38	60.30	11.16	1.44	0.72	82.07
3 Các phương tiện giảng dạy được sửa chữa kịp thời, bổ sung mới khi hỏng hóc.	20.61	55.84	17.69	4.40	1.46	78.02
4 Các phương tiện giảng dạy hiện đại.	21.69	57.23	17.98	2.36	0.74	79.39
5 Nhân viên tổ giảng đường có thái độ phục vụ phù hợp.	25.80	60.67	11.23	1.51	0.78	81.88
6 Phòng học có đủ các phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy.	22.59	59.34	15.49	2.00	0.58	80.30
7 Phòng học đảm bảo yêu cầu về ánh sáng.	25.91	59.50	12.59	1.44	0.56	81.78
8 Phòng học đảm bảo yêu cầu về chỗ ngồi.	21.73	52.47	19.26	4.62	1.93	77.59
9 Phòng học đảm bảo yêu cầu về độ thông thoáng.	18.70	48.52	20.90	7.14	4.74	74.10
10 Phòng học đảm bảo yêu cầu về tầm nhìn.	18.55	49.42	22.29	6.11	3.62	74.82

11	Phòng học đảm bảo yêu cầu về vệ sinh.	21.94	60.13	15.02	1.91	0.99	80.07
	Tổng	22.47	56.44	16.34	3.20	1.54	79.10

Điểm trung bình của người học đánh giá mức độ đáp ứng hệ thống công nghệ thông tin là 78,64. Người học hài lòng về “Tài khoản Email được cung cấp đầy đủ và sử dụng rộng rãi, miễn phí” và “Thông tin đăng tải trên Website Trường đáp ứng nhu cầu người học”. Các nội dung người học chưa hài lòng và Nhà trường cần cải tiến là “Hệ thống wifi tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh.” Và “Hệ thống mạng có dây tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh.” (bảng 3)

Bảng 3. Đánh giá mức độ đáp ứng hệ thống công nghệ thông tin

Nội dung		Mức độ đồng ý					Trung bình
		4	3	2	1	0	
1	Cách bố trí các thiết bị tin học hoàn toàn phù hợp vị trí và dễ sử dụng.	23.37	60.42	13.67	1.88	0.67	80.82
2	Chức năng của các phần mềm quản lý đáp ứng yêu cầu tra cứu thông tin học tập của người học.	23.12	59.97	14.28	1.91	0.72	80.61
3	Hệ thống mạng có dây tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh.	19.82	52.13	19.49	5.01	3.55	76.11
4	Hệ thống wifi tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh.	14.93	38.08	23.35	13.20	10.44	67.29
5	Nội dung thông tin trên Website Trường đầy đủ, kịp thời, chính xác.	23.39	58.60	14.23	2.83	0.96	80.17
6	Phần mềm cài đặt trên máy tính các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập.	21.98	59.75	14.91	2.43	0.92	79.93
7	Tài khoản Email được cung cấp đầy đủ và sử dụng rộng rãi, miễn phí.	28.94	58.78	9.97	1.77	0.54	82.79
8	Thông tin đăng tải trên Website Trường đáp ứng nhu cầu người học.	24.74	60.30	12.55	1.68	0.74	81.36

	Tổng	22.53	56.00	15.31	3.84	2.32	78.64
--	------	--------------	--------------	--------------	-------------	-------------	--------------

Về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất các dịch vụ, được sinh viên đánh giá khá tốt (78,32) điểm). Trong đó có 02 nội dung được đánh giá tốt nhất là: “Hệ thống sân bãi công cộng, đường đi nội bộ đáp ứng được yêu cầu về diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.” Và “Nhân viên vệ sinh thực hiện đúng chuyên môn nghiệp vụ.”. Các nội dung cần được cải tiến là “Nhà vệ sinh trang bị đủ các vật tư vệ sinh (nước, giấy, xà phòng....).”, “Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về chỗ đậu xe ngăn nắp, diện tích, vệ sinh.”, “Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ.” và “Giá tiền thực đơn ăn uống tại căn tin”. (bảng 4)

Bảng 4. Đánh giá mức độ đáp ứng cơ sở vật chất các dịch vụ

	Nội dung	Mức độ đồng ý					Trung bình
		4	3	2	1	0	
1	Căn tin đáp ứng được yêu cầu về chỗ ngồi, diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.	21.11	57.92	17.06	2.90	1.01	79.09
2	Giá tiền thực đơn ăn uống tại căn tin là phù hợp.	16.64	51.59	24.34	5.34	2.09	75.17
3	Hệ thống máy cung cấp nước uống đảm bảo được nhu cầu sử dụng.	25.93	56.60	13.76	2.85	0.87	80.82
4	Hệ thống máy tính của Khu tự học đáp ứng nhu cầu học tập.	23.22	58.08	15.00	2.92	0.78	80.05
5	Hệ thống sân bãi công cộng, đường đi nội bộ đáp ứng được yêu cầu về diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.	26.20	58.98	12.33	1.80	0.69	81.68
6	Hệ thống sân bãi tập luyện đáp ứng được yêu cầu về diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.	23.78	58.13	15.13	2.20	0.76	80.43
7	Khu tự học đáp ứng được yêu cầu về chỗ ngồi, diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.	23.80	58.29	14.86	2.31	0.74	80.46
8	Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ.	18.61	51.23	21.78	5.37	3.01	75.56
9	Nhà vệ sinh trang bị đủ các vật tư vệ sinh (nước, giấy, xà phòng....).	15.87	43.18	24.40	9.50	7.05	70.62
10	Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về an	19.28	57.12	17.83	4.00	1.77	77.72

	toàn, phòng cháy chữa cháy.						
11	Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về chỗ đậu xe ngăn nắp, diện tích, vệ sinh.	17.71	49.68	21.76	6.80	4.06	74.24
12	Nhân viên bảo vệ thực hiện đúng chuyên môn nghiệp vụ.	22.36	61.23	12.84	2.67	0.90	80.34
13	Nhân viên vệ sinh thực hiện đúng chuyên môn nghiệp vụ.	24.70	62.55	10.82	1.41	0.52	81.93
	Tổng	21.48	55.74	17.07	3.85	1.86	78.32

3.4. Các ý kiến góp ý nhằm nâng cao chất lượng dạy-học

Có 15.873 ý kiến

TT	Ý kiến	Số ý kiến
	Khen ngợi, thích:	
1	Khuôn viên Trường sạch đẹp, hiện đại, thoáng mát, rộng rãi	2836
2	Đa số hài lòng về khu tự học tuy nhiên có một số góp ý sau (hơi ồn, nóng, cần trang bị thêm mái che, máy lọc nước, ..)	2503
3	Nhà vệ sinh sạch sẽ	175
4	Thái độ bảo vệ lịch sự phù hợp gần gũi, thân thiện	87
5	An ninh tốt	47
6	Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học	36
	Góp ý:	
1	Giảng đường nóng cần trang bị thêm máy lạnh và quạt (một số hội trường có máy lạnh nhưng vẫn nóng)	2661
2	Nhà xe nhiều bụi nhất là nhà xe YTCC, tình trạng kẹt xe kéo dài tại tất cả nhà xe	1785
3	Hệ thống wifi còn yếu, chập chờn (giảng đường, khu tự học)	1455
4	Nhà vệ sinh (có mùi hôi, mất nước, không có giấy vệ sinh, xà phòng...)	1366
5	Máy chiếu tại các giảng đường mờ, chưa rõ	690
6	Công viên đẹp cần trang bị thêm các dụng cụ thể thao, thùng rác và trồng thêm nhiều cây xanh	609
7	Lớp học quá đông	578
8	Căn tin (giá khá mắc, diện tích nhỏ, chưa đáp ứng đủ thực phẩm...)	407
9	Hệ thống âm thanh tại các giảng đường chưa tốt (nhiều sóng, rò rè..)	238

10	Giảng đường còn rác trong học bàn, thùng rác trang bị ít	171
11	Học phí cao	120
12	Cần xây dựng ký túc xá	109

3.5 Tóm tắt

Người học đánh giá mức “khá” về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất của Trường. Trong đó:

3.5.1 Đánh giá mức độ đáp ứng phòng học, giảng đường, phòng thực tập:

Đạt mức “khá”

Các tiêu chí được đánh giá tốt, tiếp tục phát huy là:

- Các phòng học được đảm bảo về an toàn cháy nổ.
- Phòng học đảm bảo yêu cầu về ánh sáng.
- Nhân viên tổ giảng đường có thái độ phục vụ phù hợp.

Các tiêu chí cần xem xét, khắc phục là:

- Phòng học đảm bảo yêu cầu về độ thông thoáng.
- Phòng học đảm bảo yêu cầu về tầm nhìn.
- Phòng học đảm bảo yêu cầu về chỗ ngồi.
- Các phương tiện giảng dạy được sửa chữa kịp thời, bổ sung mới khi hỏng hóc.
- Các phương tiện giảng dạy hiện đại.

3.5.2 Về mức độ đáp ứng hệ thống công nghệ thông tin

Các tiêu chí được đánh giá tốt, tiếp tục phát huy là:

- Tài khoản Email được cung cấp đầy đủ và sử dụng rộng rãi, miễn phí.
- Thông tin đăng tải trên Website Trường đáp ứng nhu cầu người học.

Các tiêu chí cần xem xét, khắc phục là:

- Hệ thống wifi tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh.
- Hệ thống mạng có dây tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh.
- Phần mềm cài đặt trên máy tính các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập.

3.5.3 Về đáp ứng cơ sở vật chất các dịch vụ

Các tiêu chí được đánh giá tốt, tiếp tục phát huy là:

- Nhân viên vệ sinh thực hiện đúng chuyên môn nghiệp vụ.
- Hệ thống sân bãi công cộng, đường đi nội bộ đáp ứng được yêu cầu về diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.

Các tiêu chí cần xem xét, khắc phục là:

- Nhà vệ sinh trang bị đủ các vật tư vệ sinh (nước, giấy, xà phòng....).
- Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về chỗ đậu xe ngăn nắp, diện tích, vệ sinh.
- Giá tiền thực đơn ăn uống tại căn tin là phù hợp.
- Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ.
- Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về an toàn, phòng cháy chữa cháy.
- Căn tin đáp ứng được yêu cầu về chỗ ngồi, diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh.

4. Chỉ đạo sử dụng kết quả khảo sát

4.1 Rút kinh nghiệm về quy trình khảo sát

- Bộ công cụ khảo sát: còn nhiều tiêu chí câu văn còn lủng củng, nội dung trùng lặp, một số nội dung đã thực hiện trong các khảo sát khác. Do sát nhập với các khảo sát khác nên số lượng câu hỏi quá nhiều (100 tiêu chí); phần câu hỏi mở chưa thống nhất giữa các nhóm khảo sát

- Nhập liệu: Phần định danh chưa rõ ràng, do sát nhập khảo sát chung với các khảo sát khác nên phần góp ý còn mang tính tổng hợp nhiều nội dung

- Đối với các kết quả khảo sát: thể hiện tính tin cậy chưa cao, tuy nhiên cũng cần được phản hồi và cần có sự cải tiến, đáp ứng thỏa đáng, phù hợp từ Nhà trường.

4.2 Sử dụng kết quả khảo sát

Phòng Đảm bảo chất lượng gửi kết quả chi tiết của từng cán bộ về cho lãnh đạo các đơn vị triển khai rút kinh nghiệm.

Căn cứ kết quả và các nội dung rút kinh nghiệm, phòng Đảm bảo chất lượng và các khoa, phòng, trung tâm tổ chức họp rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch cải tiến sau 02 tuần công bố báo cáo. Phòng Đảm bảo chất lượng giám sát, tổng hợp công tác rút kinh nghiệm- cải tiến và báo cáo.

Các phòng chức năng phản hồi các ý kiến đóng góp của người học trong các buổi đối thoại sinh viên.

Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng



Phạm Thị Mỹ Ngọc



Nguyễn Trung Kiên

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu;
- Các đơn vị trực thuộc trường;
- Lưu: HCTH.ĐBCL

Phụ lục 1: Bộ câu hỏi khảo sát



BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

PHIẾU KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

Nhằm kịp thời cải tiến nâng cao chất lượng phục vụ đào tạo, anh /chị vui lòng cho ý kiến đánh giá về các vấn đề sau đây. Thông tin phản hồi sẽ được bảo mật và chỉ được Trường sử dụng để đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo.

I. Thông tin chung:

Họ và tên:.....Mã số

SV:.....Nam/Nữ:.....

Lớp.....Ngành.....Khoa.....

.....

Số điện

thoại:.....Email:.....

II. Nội dung đánh giá

Từ câu 1 đến câu 10, Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ với quy ước như sau:

0. Không hài lòng 1. Hài lòng ít 2. Tạm chấp nhận 3. Hài lòng 4. Rất hài lòng

Hoặc

0. Không đồng ý 1. Đồng ý một phần nhỏ 2. Tạm chấp nhận 3. đồng ý 4. Rất đồng ý

Đánh giá mức độ đáp ứng phòng học, giảng đường, phòng thực tập		Mức độ hài lòng/ đồng ý				
		0	1	2	3	4
1	Phòng học đảm bảo yêu cầu về chỗ ngồi					
2	Phòng học đảm bảo yêu cầu về ánh sáng					
3	Phòng học đảm bảo yêu cầu về vệ sinh					
4	Phòng học đảm bảo yêu cầu về độ thông thoáng					
5	Phòng học đảm bảo yêu cầu về tầm nhìn					

6	Âm thanh trong phòng học đảm bảo phù hợp					
7	Phòng học có đủ các phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy					
8	Các phương tiện giảng dạy hiện đại					
9	Các phương tiện giảng dạy được sửa chữa kịp thời, bổ sung mới khi hỏng hóc					
10	Các phòng học được đảm bảo về an toàn cháy nổ					
11	Nhân viên tổ giảng đường có thái độ phục vụ phù hợp					

Đánh giá mức độ đáp ứng hệ thống công nghệ thông tin		Mức độ hài lòng/đồng ý				
		0	1	2	3	4
12	Hệ thống mạng có dây tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh					
13	Hệ thống wifi tại các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện hoạt động ổn định, truy cập nhanh					
14	Cách bố trí các thiết bị tin học hoàn toàn phù hợp vị trí và dễ sử dụng					
15	Chức năng của các phần mềm quản lý đáp ứng yêu cầu tra cứu thông tin học tập của người học					
16	Phần mềm cài đặt trên máy tính các giảng đường, phòng máy tính thực hành, thư viện đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập					
17	Nội dung thông tin trên Website Trường đầy đủ, kịp thời, chính xác					
18	Thông tin đăng tải trên Website Trường đáp ứng nhu cầu người học					
19	Tài khoản Email được cung cấp đầy đủ và sử dụng rộng rãi, miễn phí					

Đánh giá mức độ đáp ứng cơ sở vật chất các dịch vụ		Mức độ hài lòng/đồng ý				
		0	1	2	3	4
20	Hệ thống máy tính của Khu tự học đáp ứng nhu cầu học tập					
21	Khu tự học đáp ứng được yêu cầu về chỗ ngồi, diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh					

22	Hệ thống máy cung cấp nước uống đảm bảo được nhu cầu sử dụng				
23	Căn tin đáp ứng được yêu cầu về chỗ ngồi, diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh				
24	Giá tiền thực đơn ăn uống tại căn tin là phù hợp				
25	Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về chỗ đậu xe ngăn nắp, diện tích, vệ sinh				
26	Nhà xe đáp ứng được yêu cầu về an toàn, phòng cháy chữa cháy				
27	Hệ thống sân bãi tập luyện đáp ứng được yêu cầu về diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh				
28	Hệ thống sân bãi công cộng, đường đi nội bộ đáp ứng được yêu cầu về diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh				
29	Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ				
30	Nhà vệ sinh trang bị đủ các vật tư vệ sinh (nước, giấy, xà phòng....)				
31	Nhân viên bảo vệ thực hiện đúng chuyên môn nghiệp vụ				
32	Nhân viên vệ sinh thực hiện đúng chuyên môn nghiệp vụ				

33. Xin anh/chị nêu 03 điều hài lòng nhất về Trường ĐHYDCT:

.....

34. Xin anh/chị nêu 03 điều ít hài lòng nhất về về Trường ĐHYDCT:

.....

Nhà trường cảm ơn các anh/chị đã đóng góp ý kiến và chúc anh/chị thành công trong học tập!